

Bản án số: 150/2019/HNGĐ-PT

Ngày : 09/10/2019

v/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Thảo.

*Các thẩm phán:*

1. Bà Mai Vân Anh.
2. Bà Nguyễn Thị Kiều Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Việt Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:** Bà Trần Thị Ngoan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 119/2019/TLPT-HNGĐ ngày 12/8/2019 về tranh chấp ly hôn.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2019/HNGĐ-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 79/2019/QĐXX-PT ngày 03/9/2019 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn: Chị Đặng N H A** – sinh năm 1978.

ĐKNKTT: Số 11, ngõ 16 Phan Văn Trường, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Trú tại: P207, Nhà B6, Khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. (Có mặt).

**2. Bị đơn: Anh Nguyễn H T** – sinh năm 1978.

Trú tại: Số 19, ngõ 68, phố Từ Hoa (số cũ ngách 1/42 Âu Cơ), phường Quảng An, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội. (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Đặng N H A và anh Nguyễn Hữu T kết hôn ngày 17/09/2004 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Quảng An, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Theo lời khai của chị Hoàng Anh thời điểm phát sinh mâu thuẫn là năm 2017. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh T theo đạo (đạo gì chị không biết), anh T để chị gái ruột tên là Lan chi phối toàn bộ cuộc sống của gia đình chị. Bà Lan đánh đập chị rất nhiều lần tại nhà bố mẹ đẻ của anh T địa chỉ: Số 19, ngách 1/42 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội trước sự có mặt của gia đình anh T, có lần trước mặt con lớn của anh chị là cháu Trúc Hà. Ngày 20/06/2017, cả gia đình anh T khóa cửa nhốt 3 mẹ con chị (chị, cháu Trúc Hà, cháu Minh Thành) trong nhà bố mẹ đẻ anh T, lúc đó trong nhà còn có bố mẹ anh T, anh T, ba chị gái của anh T là bà Kim Anh, bà Trang, bà Lan. Trong lúc bị nhốt, bà Lan chửi bới, ném điện thoại vào người và xông vào dùng tay đánh chị. Anh T ra không can ngăn mà còn chửi bới chị, bênh chị gái anh T. Vì vậy, chị đã báo tổ trưởng tổ dân phố và công an phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội. Việc công an có lập biên bản sự việc hay không thì chị không biết. Trong đêm hôm đó, bố đẻ anh T và anh T đã đuổi chị và cháu Trúc Hà, cháu Minh Thành ra khỏi nhà, lúc đó cháu Trúc Phương đang ở bên bà ngoại không có nhà. Từ thời điểm đó, chị đã đưa 2 con về nhà bố mẹ đẻ ở nhà tại địa chỉ: P207 – B6, khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Ngoài ra, anh T là người không có trách nhiệm với gia đình, anh T không hỗ trợ chị về kinh tế, trong việc chăm sóc nuôi dạy con cái. Vợ chồng anh chị thường xuyên tranh cãi nhau, có vài lần anh T đã đánh chị. Anh chị sống ly thân từ 20/06/2017 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án cho ly hôn.

Về phía anh T thừa nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vào năm 2016. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Hoàng Anh sống không có đạo đức, nặng về kinh tế. Cuộc sống 2 vợ chồng luôn căng thẳng về tiền bạc. Hàng tháng, anh đóng tiền học cho 2 cháu Trúc Hà và Trúc Phương từ năm 2008 đến thời điểm này, anh đưa tiền để trang trải kinh tế gia đình từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng/tháng, đồ dùng trong gia đình anh đều bỏ tiền ra mua. Ngoài những đóng góp trên, chị Hoàng Anh còn yêu cầu anh phải đưa tiền về để mua nhà, đất nhưng anh không có nên chị Hoàng Anh nhiều lần xúc phạm danh dự của anh. Chị Hoàng Anh cư xử với chồng và gia đình chồng không có đạo đức, không có tình người. Ngày 10/05/2017, khi cháu Minh Thành được 3 tháng, chị Hoàng Anh bỏ con ở nhà cho anh trông và đi du lịch ở Đức và Pháp 3 tuần. Anh đã phải mang 3 cháu về nhà ông bà nội để nhờ ông bà trông hộ. Sau khi chị Hoàng Anh đi du lịch về, chị Hoàng Anh qua nhà bố mẹ đẻ anh để gặp con thì 03 chị gái anh đã nhắc nhở về trách nhiệm của người mẹ mẹ đối với con nên dẫn đến cãi nhau giữa hai bên. Cãi nhau gay gắt nhất là với chị Lan. Đến 20/06/2017, gia đình anh mời chị Hoàng Anh họp gia đình để nói về trách nhiệm cũng như giáo dục nghĩa vụ của chị Hoàng Anh với con cái. Gia đình đang

họp thì chị Hoàng Anh gọi điện cho bố đẻ, cậu ruột và anh trai và một số người bạn của anh trai đến để uy hiếp gia đình anh. Công an phường Quảng An đã hòa giải 2 gia đình sau đó chị Hoàng Anh đã đưa 2 con là cháu Trúc Hà và cháu Minh Thành về địa chỉ: P207 – B6, khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Chị Hoàng Anh không quan tâm đến bố mẹ chồng, khi bố mẹ anh ốm đau chị Hoàng Anh không thăm nom chăm sóc. Chị Hoàng Anh chửi bố mẹ anh, chửi các chị gái anh vì chị Hoàng Anh cho rằng gia đình anh không cho vợ chồng anh của cải. Chị Hoàng Anh vu khống dựng chuyện việc anh và chị gái anh là Lan có quan hệ với nhau. Vợ chồng anh sống ly thân từ 10/05/2017. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Hoàng Anh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Chị Đặng N H A và anh Nguyễn H T có 03 con chung gồm Nguyễn Hoàng Trúc Hà, sinh ngày 30/07/2005; Nguyễn Hà Trúc Phương, sinh ngày 16/11/2009 và Nguyễn Minh Thành, sinh ngày 03/01/2017. Khi ly hôn, chị Hoàng Anh xin nuôi cả 3 con và yêu cầu anh T đóng học phí và cấp dưỡng nuôi con cho cả ba cháu.

Anh T đồng ý giao cháu Trúc Hà và cháu Thành cho chị Hoàng Anh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và đề nghị giao cháu Trúc Phương cho anh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi một con mỗi tháng 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), tổng cộng 02 con mỗi tháng là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) cho đến khi cháu Trúc Hà, cháu Thành trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Về tài sản chung: Ngày 18/7/2018, chị Hoàng Anh có đơn đề nghị Tòa án chỉ giải quyết về việc ly hôn và nuôi con. Về việc phân chia tài sản, nếu có tranh chấp chị xin đề nghị được xem xét, phân chia, giải quyết tại vụ kiện khác. Tại biên bản đối chất, các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ, biên bản hòa giải tại Tòa án, chị Hoàng Anh đều không yêu cầu giải quyết về tài sản chung. Tại văn bản thay đổi ý kiến ngày 04/3/2019 gửi Tòa án nhân dân quận Tây Hồ của chị Hoàng Anh thể hiện: “Mặc dù trong vụ án này, tôi vẫn không có yêu cầu đề nghị giải quyết về tài sản nhưng tôi đề nghị Quý tòa/thẩm phán Giang xem xét, tổ chức buổi hòa giải lại về nội dung tài sản chung để tôi và ông T có cơ hội trình bày ý kiến, quan điểm, làm rõ và thống nhất tài sản chung gồm những gì tại thời điểm ly hôn, tránh phát sinh tranh chấp sau này”.

Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2019/HNGĐ-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ đã áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án quyết định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng N H A. Chị Đặng N H A được ly hôn với anh Nguyễn H T.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Trúc Hà và cháu Nguyễn Minh Thành cho chị Đặng N H A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hà Trúc Phương cho anh Nguyễn H T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*)/một tháng/một cháu, tổng cộng 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) một tháng kể từ tháng 04/2019 cho đến khi cháu Hà, cháu Thành trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh T và chị Hoàng Anh có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Chị Hoàng Anh và anh T không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về công nợ chung: Chị Hoàng Anh và anh T không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/5/2019, chị Đặng N H A có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con chung theo hướng tăng mức cấp dưỡng nuôi con lên 4.000.000 đồng/1tháng/1 con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Hoàng Anh giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo đề nghị tăng mức cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao cả 03 con cho chị nuôi dưỡng và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con ít nhất 4.000.000 đồng/tháng/01 con. Anh T không đồng ý với đề nghị của chị Hoàng Anh. Anh đề nghị được nhận nuôi cháu Trúc Phương và cháu Thành, không yêu cầu chị Hoàng Anh cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội nêu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về chấp hành pháp luật của Thẩm phán và HĐXX tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đương sự đã thực hiện tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Về tố tụng: Chị Đặng N H A làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và nộp dự phí kháng cáo hợp lệ.

Về nội dung: Tòa án sơ thẩm đã xem xét thu nhập của anh T và việc anh T còn phải nuôi 01 con nên đã quyết định mức cấp dưỡng phù hợp. Quyết định trên là có căn cứ nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự bác yêu cầu kháng cáo của chị Đặng N H A.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Đặng N H A là hợp lệ, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về phạm vi xét xử phúc thẩm: Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Hoàng Anh giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm yêu cầu được nuôi dưỡng 03 con chung. Anh T không có đơn kháng cáo nhưng tại phiên tòa đề nghị được nhận nuôi 02 cháu cháu Trúc Phương và cháu Thành, không yêu cầu chị Hoàng Anh cấp dưỡng nuôi con. Nhận thấy, yêu cầu của chị Hoàng Anh vượt quá phạm vi yêu cầu kháng cáo ban đầu chị. Yêu cầu của anh T không liên quan đến yêu cầu kháng cáo của chị Hoàng Anh. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh T và chị Hoàng Anh về việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng với lý do yêu cầu vượt quá phạm vi xét xử phúc thẩm.

[3] Xét nội dung kháng cáo của chị Đặng N H A yêu cầu tăng mức cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2019/HNGĐ-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ quyết định: Chị Đặng N H A được ly hôn với anh Nguyễn H T. Về con chung, chị Đặng N H A và anh Nguyễn H T có 03 con chung: Nguyễn Hoàng Trúc Hà, sinh ngày 30/07/2005, Nguyễn Hà Trúc Phương, sinh ngày 16/11/2009 và Nguyễn Minh Thành, sinh ngày 03/01/2017. Giao cháu Nguyễn Hoàng Trúc Hà và cháu Nguyễn Minh Thành cho chị Đặng N H A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hà Trúc Phương cho anh Nguyễn H T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*)/một tháng/một cháu, tổng cộng 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) một tháng kể từ tháng 04/2019 cho đến khi cháu Hà, cháu Thành trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế. Ngày 03/5/2019, chị Hoàng Anh kháng cáo yêu cầu tăng mức cấp dưỡng nuôi con lên mức tối thiểu 4.000.000 đồng/tháng.

Xét thấy: Theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Chị Hoàng Anh được Tòa án cấp sơ thẩm giao nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung cháu Trúc Hà 14 tuổi và cháu Minh Thành 02 tuổi. Anh Hoàng Anh được giao nuôi dưỡng, chăm sóc 01 con chung cháu Trúc Phương 10 tuổi. Về mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, tại phiên tòa sơ thẩm, chị Hoàng Anh không chấp nhận mức cấp dưỡng đã được các bên thỏa thuận tại phiên hòa giải trước đó với nội dung anh T cấp dưỡng nuôi con

cho chị Hoàng Anh 1.500.000 đồng/tháng/1 con. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định theo mức cấp dưỡng nêu trên theo đề nghị của anh T là xem xét một cách phiến diện và không đảm bảo được cuộc sống của con chung sau ly hôn.

Hội đồng xét xử xét về số lượng con được giao nuôi dưỡng thì anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Hoàng Anh đối với 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Thành – sinh ngày 03/01/2017. Xét thu nhập, nhận thấy, anh T hiện là Tổng giám đốc Công ty CP Tư vấn Xây dựng và Thương mại Nghi Tâm, thu nhập hàng tháng 16.000.000 đồng. Chị Hoàng Anh hiện đang công tác Cục kiểm tra sau thông quan – Tổng cục hải quan, thu nhập 10.000.000 đồng/tháng. Như vậy, về điều kiện thu nhập anh T có điều kiện hơn chị Hoàng Anh. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của chị Hoàng Anh buộc anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Minh Thành số tiền 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu tròn đủ 18 tuổi.

Về tình cảm và tài sản chung, nợ chung, chị Đặng N H A không yêu cầu xem xét trong đơn kháng cáo. Do đó, cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết nên phần tình cảm, tài sản chung, nợ chung của bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2019/HNGĐ-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của chị Hoàng Anh được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ vào:** Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

1. Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của chị Đặng N H A, sửa một phần bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2019/HNGĐ-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ về phần con chung. Cụ thể:

Về con chung, chị Đặng N H A và anh Nguyễn H T có 03 con chung: cháu Nguyễn Hoàng Trúc Hà, sinh ngày 30/07/2005; cháu Nguyễn Hà Trúc Phương, sinh ngày 16/11/2009; cháu Nguyễn Minh Thành, sinh ngày 03/01/2017. Giao cháu

Nguyễn Hoàng Trúc Hà và cháu Nguyễn Minh Thành cho chị Đặng N H A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hà Trúc Phương cho anh Nguyễn H T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Nguyễn H T phải đóng góp cho chị Đặng N H A số tiền 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng) để nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh Thành kể từ tháng 10/2019 cho đến khi cháu Thành tròn đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung được đảm bảo cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2. Về án phí: Chị Đặng N H A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 5800 ngày 04/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho chị Đặng N H A số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 3558 ngày 14/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

Anh Nguyễn H T phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

1. TAND quận Tây Hồ;
2. VKSND TP Hà Nội;
3. Các đương sự;
4. Chi cục THA quận Tây Hồ;
5. Lưu hồ sơ, VP.

***Trần Thị Thanh Thảo***